TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 96/2019/HS-ST Ngày 29-7- 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi

Bà Hoàng Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải-Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1987.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn O, sinh năm 1959 và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1959; Vợ: Sầm Lệ Q, sinh năm 1991 và có 03 con (con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2018); Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04.

Tiền án: Ngày 26/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xử phúc thẩm y án sơ thẩm 15 tháng tù về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Ngày 23/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: Ngày 12/4/2016, bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi "Hủy hoại tài sản", đến nay vẫn chưa chấp hành xong khoản tiền này.

Nhân thân: Ngày 25/01/2014, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi "Làm hư hỏng tài sản của người khác".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Trần Thị H, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1960.

Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1959.

Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Anh Lưu Văn H, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Anh Tạ Quang P, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/01/2019, Nguyễn Văn B, sinh năm 1987, trú tại xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên một mình đi đến quán ăn Hồng Ngọc thuộc xóm N, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 làm chủ để ăn uống với bạn. Khi đến quán ăn Hồng Ngọc thì B có xảy ra mâu thuẫn với một nam thanh niên ở quán. Sau đó B có dùng chân đạp vào nam thanh niên này, thấy vậy một số người ăn trong quán có chạy đến can ngăn thì B không đánh người này nữa. Khi được mọi người trong quán can ngăn và đưa B ra ngoài thì B cầm 02 chiếc ấm pha chè bằng sứ đập xuống mặt bàn bằng thủy tinh làm mặt kính và ấm vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981, trú tại: xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là anh trai của B đến đưa B về nhà. Khi đến Đ có mâu thuẫn với một số thanh niên đứng ở cửa quán và Đ có dùng tay đánh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại xóm D, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì được mọi người ở đó can ngăn nên Đ không đánh Đ nữa. Sau khi bị Đ đánh Đ chạy về nhà cách đó khoảng 500m lấy 01 con dao bằng kim loại có chuôi bọc cao su màu đen, dài 12,5cm, lưỡi dao dài 46cm quay lại chỗ vừa bị đánh thì thấy Đ đang đứng ở quán ăn Đ đi đến hỏi "Lúc nãy thằng nào đánh tao" thì Đ trả lời "Tao" rồi Đ lao vào vật ngã và bóp cổ Đ. Lúc này Đ dùng dao chém một nhát vào đầu Đ thì mọi người ở đó vào can ngăn ôm Đ ra nên Đ bỏ về nhà. Đ quay vào trước cửa quán Hồng Ngọc trên đầu chảy nhiều máu nên được mọi người sơ cứu vết thương rồi đưa Đ đi bệnh viện C Thái Nguyên cấp cứu và điều trị. Thấy Đ bị đánh Biên và một nam thanh niên lạ mặt lao vào quán, B dùng chân đạp vào cửa kính thủy lực ở trước cửa quán làm cho chốt cửa bị bật ra, B và một nam thanh niên lạ mặt đi vào tầng 2 quán ăn, B chửi bới và dùng ghế gậy tre đập vỡ đồ đạc trong quán. Sau đó B được mọi người can ngăn và đưa B về nhà. Toàn bộ hành vi đập phá đồ đạc, tài sản trong quán được camera giám sát tại quán ghi lại.

Hậu quả: 08 mặt bàn bằng thủy tinh; 01 bình thủy tinh loại 25 lít bên trong có chứa 25 lít rượu ngô bao tử; 01 thùng nhựa Song Long loại 80 lít, bên trong có 50 lít rượu nếp; 01 ấm tích bằng sứ; 02 ấm xuyến bằng sứ; 10 cốc nhựa trắng; 30 chén uống nước; 01 màn hình máy tính để bàn ASUS; 01 bản lề chốt cửa thủy lực bằng inox; 04 ghế tựa bằng gỗ xoan; 03 bàn bằng gỗ xoan bị đập phá hủy hoại.

Ngay sau khi sảy ra sự việc gia đình anh Nguyễn Văn T đã làm đơn trình báo Công an huyện P đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra yêu cầu định giá tài sản số 23 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P định giá đối với 08 mặt bàn bằng thủy tinh; 01 bình thủy tinh loại 25 lít bên trong có chứa 25 lít rượu ngô bao tử; 01 thùng nhựa Song Long loại 80 lít, bên trong có 50 lít rượu nếp; 01 tích bằng sứ; 02 ấm xuyến bằng sứ; 10 cốc nhựa trắng; 30 chén uống nước; 01 màn hình máy tính để bàn ASUS; 01 bản lề chốt cửa thủy lực bằng inox; 04 ghế tựa bằng gỗ xoan; 03 bàn bằng gỗ xoan. Ngày 04/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P có kết luận: Tổng trị giá tài sản mà B đã hủy hoại là 12.715.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS-PB ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn B về tội: "Hủy hoại tài sản", theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn B từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 mảnh tre dài 85cm, rộng 05cm; 06 mảnh kính thủy tinh bị vỡ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản gồm:

- 01 màn hình máy tính nhãn hiệu ASUS màu đen được trả lại cho anh Nguyễn Văn T quản lý, sử dụng.

- 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Oppo A3S màu đen có số IMEI 426930; 01 đồng hồ đeo tay có màu vàng mặt dưới có số 18K, trên dây khóa có chữ ROLEX; 01 nhẫn tròn màu vàng nhạt tất cả đã qua sử dụng đều thu giữ của Nguyễn Văn B trong quá trình bắt để tạm giam, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả cho vợ của B là Sầm Lệ Q quản lý.

- Đối với những vật chứng gồm: 03 dấu vết máu được niêm phong trong túi niêm phong (ký hiệu PS3); 01 con dao bằng kim loại có chuôi bọc cao su màu đen, dài 12,5cm, lưỡi dao dài 46cm; 01 chiếc giày bên phải loại giày thể thao màu trắng; 01 đôi dép da màu nâu; 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải màu đen; 01 đôi dép da quai màu xanh đều đã qua sử dụng liên quan đến vụ án: "Cố ý gây thương tích". Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra nhập kho vật chứng để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ những tài sản bị hủy hoại Nguyễn Văn B cùng gia đình đã nguyện khắc phục mua lại, sửa chữa bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn T nên anh T không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng: của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại

Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử khẳng định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/01/2019, tại quán ăn Hồng Ngọc thuộc xóm N, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên do anh Nguyễn Văn T làm chủ, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi hủy hoại tài sản của gia đình anh T gồm: 08 mặt bàn bằng thủy tinh; 01 bình thủy tinh loại 25 lít bên trong có chứa 25 lít rượu ngô bao tử; 01 thùng nhựa Song Long loại 80 lít, bên trong có 50 lít rượu nếp; 01 ấm tích bằng sứ; 02 ấm xuyến bằng sứ; 10 cốc nhựa màu trắng; 30 chén uống nước; 01 màn hình máy tính để bàn ASUS; 01 bản lề chốt cửa thủy lực bằng inox; 04 ghế tựa bằng gỗ xoan; 03 bàn bằng gỗ xoan. Tổng số tài sản bị thiệt hại là: 12.715.000 đ(Mười hai triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Hành vi của Nguyễn Văn B có đủ yếu tố cấu thành tội: "Hủy hoại tài sản", theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương ... Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Ngày 25/01/2014, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Làm hư hỏng tài sản của người khác; Ngày 12/4/2016, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành

vi Hủy hoại tài sản; Ngày 28/11/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phúc thẩm phạt 15 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội tỏ ra coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mới chấp hành hình phạt tù về không có thu nhập gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 mảnh tre dài 85cm, rộng 05cm; 06 mảnh kính thủy tinh bị vỡ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều trình bày đã tự thỏa thuận về sửa chữa và bồi thường thiệt hại xong, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy việc đề nghị nêu trên là phù hợp với pháp luật, nên cần chấp nhận.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo B với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn B **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2019.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Biên với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh tre dài 85cm, rộng 05cm; 06 mảnh kính thủy tinh bị vỡ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CCTHA-DS huyện P;
- Bị cáo-BH, NLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Sái Đức Trung